

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A M
TỈNH K G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **19/2017/HNGĐ- ST**

Ngày 12 tháng 7 năm 2017

"Về việc Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A M, TỈNH K G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lê Mỹ Huê**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Văn Sơn**

2. Bà **Đoàn Thị Huệ**

- Thư ký phiên toà: **Trần Văn Thảo**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện A M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A M, tỉnh K G tham gia phiên toà: Không.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện A M, tỉnh K G xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2017 về việc *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Kim C**, sinh năm 1986 (*có mặt*);

Cư trú: ấp C G, xã Đông H B, huyện A M, tỉnh K G.

2. *Bị đơn:* Anh **Phạm Thanh N**, sinh năm 1980 (*có mặt*);

Cư trú: ấp Ngọc T, xã Vân K Đ, huyện A M-K G.

Hiện nay tạm trú: Khu phố 1, thị trấn Thứ 11, huyện A M- K G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 26/12/2016, đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/01/2017 và biên bản phiên họp hòa giải ngày 05/4/2017, nguyên đơn chị Nguyễn Kim C trình bày và yêu cầu như sau:**

Chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N chung sống với nhau vào năm 2006 và có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ H B cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/10/2006. Thời gian chung sống chị và anh N có một đứa con chung tên Phạm Nguyễn Kim X, sinh ngày 30/8/2009, hiện nay chị đang nuôi dưỡng, không có tài sản chung và không nợ chung. Quá trình chung sống chị và anh N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N thường

xuên ghen tuông vô cớ, không cho chị đi làm, không nể nan gia đình chị và kiếm chuyện đánh chị. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- *Về hôn nhân*: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Thanh N.

- *Về con chung*: Chị yêu cầu được nuôi con, vì anh N là tài xế xe, công việc không ổn định, thường xuyên đi vắng nhà nên không thể trực tiếp chăm nom, chăm sóc cho con được, nên chị không đồng ý giao con cho anh Phạm Thanh N nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng.

- *Về tài sản*: Vào năm 2010, cha mẹ ruột của chị tên ông Nguyễn Văn U, bà Quách Thị P, cư trú: ấp C G, xã Đ H B, huyện A M, tỉnh K G cho mượn diện tích khoảng 17 công đất tầm 03 mét, tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn Thứ 11, huyện A M, tỉnh K G, chuyển quyền sử dụng đất sang tên cho chị để chị làm thủ tục thế chấp vay tiền cho dễ chứ không cho vợ chồng chị, từ trước đến nay Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cha mẹ của chị ông U, bà P không giao cho chị cất giữ, mà ông bà tự cất giữ. Tháng 8 năm 2016 thì cha mẹ chị không cho mượn đất nữa nên lấy phần đất lại cho người khác thuê thì anh N thỏa thuận với ông bà thuê diện tích đất trên. Nay anh N yêu cầu giao phần đất lại cho con chung của chị và anh N tên Kim X nếu không giao đất cho con anh chị thì anh N yêu cầu cha mẹ chị chia công sức đóng góp không hợp lý, đối với diện tích đất 17 công tầm 03 mét cha mẹ cho mượn thì vợ chồng cùng làm có thu nhập chi xài chung của vợ chồng hết.

- *Về nợ*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*** *Tại biên bản phiên họp hòa giải ngày 05/4/2017, bị đơn anh Phạm Thanh N trình bày:***

Về hôn nhân: có đăng ý kết hôn, về con chung, về nợ thì anh Phạm Thanh N xác định lời trình bày của chị C là đúng, không trình bày thêm, về mâu thuẫn vợ chồng thì nguyên nhân vợ anh đi làm sớm về tối, anh có nói thì chị C trả lời “việc của cô ta làm thì cô ta biết” từ đó mâu thuẫn của vợ chồng càng phát sinh nhiều anh có đánh chị C.

Trong thời gian chung sống anh và chị Nguyễn Kim C có 01 đứa con chung tên Phạm Nguyễn Kim X, sinh ngày 30/8/2009, hiện nay Nguyễn Kim C đang nuôi dưỡng, vợ chồng không nợ chung. Về tài sản chung, năm 2010, ông Nguyễn Văn U, bà Quách Thị P, cùng cư trú: ấp C G, xã Đ H B, huyện A M, tỉnh K G là cha mẹ vợ có làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho chị Nguyễn Kim C, vợ anh diện tích khoảng 17 công đất tầm 03 mét, tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn Thứ 11, huyện A M, tỉnh K G. Do vợ chồng anh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Nguyễn Thị Kim C là viên chức Nhà nước (*Giáo viên*) đi làm, đi về không đúng giờ giấc, thường xuyên tiếp khách không cho anh hay, sử dụng điện thoại, nhắn tin, điện xuyên suốt và không cho anh biết, khi anh nói thì chị C dùng lời nói không lịch sự nên anh có đánh chị C. Nay anh thấy còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Kim C. Nếu chị Nguyễn Kim C quyết ly hôn với anh, theo quy định pháp luật cho chị Nguyễn Kim C ly hôn với anh thì anh yêu cầu như sau:

- *Về con chung*: Anh yêu cầu được nuôi con Phạm Nguyễn Kim X, sinh ngày 30/8/2009, vì do chị Nguyễn Kim C thường xuyên đi làm, đi sớm về tối không thể chăm sóc cho con được.

- *Về tài sản*: anh yêu cầu chị Nguyễn Kim C, làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên lại cho con Phạm Nguyễn Kim X sử dụng khi đến tuổi trưởng thành. Nếu chị Nguyễn Kim C không làm thủ tục chuyển diện tích đất nói trên lại cho con Phạm Nguyễn Kim X thì anh yêu cầu ông Nguyễn Văn U chia công sức đóng góp khai phá, trồng lúa, nuôi tôm đối diện tích đất trong gia đình ông Nguyễn Văn U, bà Quách Thị P từ năm 2009 đến năm 2016.

Diện tích đất 17 công tầm 03 mét vợ chồng anh khai phá, trồng lúa, nuôi tôm từ năm 2010 đến năm 2016, có thu nhập vợ chồng bán lúa lấy tiền cho vợ ăn học, còn dư lại vợ chồng mua 02 chiếc xe hiện nay vợ chồng mỗi người sử dụng 01 chiếc xe. Diện tích đất 17 công tầm 03 mét nói trên tháng 8/2016, ông Nguyễn Văn U cho anh thuê với giá 45.000.000 đồng, thời hạn thuê từ tháng 8/2016 đến tháng 8/2017 hết hạn thuê. Đối với 02 chiếc xe vợ chồng mỗi người sử dụng 01 chiếc, không tranh chấp, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không xem xét.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*** Giấy thể hiện nguyện vọng ngày 04/01/2017, của Phạm Nguyễn Kim X bày như sau**: Khi cha mẹ là anh Phạm Thanh N và chị Nguyễn Kim C không chung sống với nhau thì Phạm Nguyễn Kim X có nguyện vọng được chung sống với mẹ là chị Nguyễn Kim C.

*** Tại phiên tòa**:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Kim C xin được ly hôn với anh Phạm Thanh N; về con chung, chị yêu cầu được nuôi con, vì anh N là tài xế xe, công việc không ổn định, thường xuyên vắng nhà không thể trực tiếp chăm nom, chăm sóc cho con được, nên chị không đồng ý giao con cho anh Phạm Thanh N nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và nợ, không có, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn anh Phạm Thanh N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Nguyễn Kim C; về con chung, anh yêu cầu được nuôi con, anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con, ngoài ra không ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Nguyễn Kim C yêu cầu xin được ly hôn với anh Phạm Thanh N và nuôi con là tranh chấp về dân sự về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân. Khi chị C khởi kiện Tòa án thụ lý vụ án và hiện nay bị đơn anh Phạm Thanh N, cư trú tại Khu phố 1, thị trấn Thứ 11,

huyện A M, tỉnh K G là vụ án thuộc thẩm quyền của cấp huyện và thuộc thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân huyện A M theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (*Ủy ban nhân dân xã Đ H B là nơi cư trú của anh chị*) và được Ủy ban nhân dân xã Đ H B cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/10/2006, anh chị đảm bảo các điều kiện kết hôn khác theo quy định của pháp luật là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Kim C xin ly hôn với anh Phạm Thanh N, thì thấy rằng; mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng bởi vì cuộc sống vợ chồng mà không tin tưởng nhau theo chị C thì có ý kiến nguyên nhân mâu thuẫn do anh N thường xuyên ghen tuông vô cớ, không cho chị đi làm, không nể nan gia đình chị và kiếm chuyện đánh chị. Anh Phạm Thanh N thì cho rằng nguyên nhân là do chị Nguyễn Kim C đi làm về không đúng giờ giấc, thường xuyên tiếp khách không cho anh hay biết, sử dụng điện thoại, nhắn tin, xuyên suốt và không cho anh biết nên anh có đánh chị C là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Tại phiên hòa giải ngày 05/4/2017 chị C yêu cầu được ly hôn với anh N, anh N không đồng ý ly hôn với chị C. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Thanh N, chị Nguyễn Kim C cùng thống nhất thuận tình ly hôn với nhau là phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N.

Về con chung, chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N xác định có 01 đứa con chung tên Phạm Nguyễn Kim X, sinh ngày 30/8/2009, hiện nay chị Nguyễn Kim C đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị C và anh N không thống nhất với nhau về việc nuôi con, xét thấy cháu Kim X hiện đang sống với chị C từ khi anh, chị không sống chung với nhau, anh N là tài xế xe, thường xuyên vắng nhà, không thể trực tiếp chăm nom, chăm sóc cho con được; đối với chị C là giáo viên, nên công việc, điều kiện để trực tiếp nuôi con thuận tiện hơn mặc khác con của anh chị là nữ nên cần có sự chăm sóc của chị C là rất cần thiết. Đồng thời, con của anh chị Phạm Nguyễn Kim X có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Nguyễn Kim C. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị C, giao con chung của anh chị cho chị Nguyễn Kim C nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81, khoản 1 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh N không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh N.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Kim C không yêu cầu anh Phạm Thanh N cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

Về tài sản: anh Phạm Thanh N yêu cầu chị C giao diện tích đất 17 công tầm 03 mét, tại Khu phố 1, thị trấn Thứ 11, huyện A M, tỉnh K G mà cha mẹ chị C là ông Nguyễn Văn U, bà Quách Thị P, chuyển quyền sử dụng cho chị Nguyễn Kim C, anh yêu cầu chị Nguyễn Kim C giao lại cho con Phạm Nguyễn Kim X sử dụng khi đến tuổi trưởng thành. Nếu chị C không giao phần đất nêu trên cho Phạm Nguyễn Kim X thì anh yêu cầu ông Nguyễn Văn U chia công sức đóng góp khai phá đối diện tích đất trong gia đình ông Nguyễn Văn U, bà Quách Thị P từ năm 2009 đến năm 2016. Xét thấy yêu cầu của anh N nêu chị C không đồng ý, xem xét yêu cầu của anh N thì ngày 05/4/2017 Tòa án huyện A M có biên bản làm việc giải thích và đồng thời quy định thời gian cho anh N biết để anh thực hiện quyền và nghĩa vụ của anh theo quy định của pháp luật nhưng đã quá thời gian quy định anh N không làm đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản đối với diện tích đất 17 công tầm 03 mét mà anh xác định cha mẹ chị C chuyển quyền cho chị C hoặc chia công sức đóng góp khai phá phần đất của ông U và bà P nên không xem xét.

Đối với 02 chiếc xe vợ chồng mỗi người đang sử dụng 01 chiếc, từ khi thụ lý vụ án đến nay chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc chị Nguyễn Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000131 ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 55, Điều 81, khoản 1 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N.

2. Về con chung: Giao con chung của anh chị tên Phạm Nguyễn Kim X, sinh ngày 30/8/2009 cho chị Nguyễn Kim C tiếp tục nuôi dưỡng (*Phạm Nguyễn Kim X hiện nay chị C đang nuôi dưỡng*).

Sau khi ly hôn, anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh N không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh N.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Kim C và anh Phạm Thanh N không tranh chấp, nên không xem xét.

3. Về án phí, buộc chị Nguyễn Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000131 ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A M. Chị Nguyễn Kim C đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/7/2017.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K G;
- VKSND huyện A M;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện A M;
- UBND xã Đ H B;
- Lưu HSVA, VP.

Lê Mỹ Huê